

Số: 81 /2020/TB-NTW

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN
ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: **Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch**

Trụ sở chính: Khu Công nghiệp Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251 3560 574 **Fax:** 0251 3560 031

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Bình.

Địa chỉ: Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0933.888.134.

Fax: 0251 3560 031

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/2020/NQ-HĐQT-NTW ngày 16/10/2020 về việc Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Đính kèm Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/2020/NQ-HĐQT-NTW ngày 16/10/2020 của HĐQT Công ty).

Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 16/10/2020 tại đường dẫn <http://ntw.com.vn/quan-he-co-dong.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nhơn Trạch, ngày 16 tháng 10 năm 2020

TUQ. GIÁM ĐỐC

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT;



Nguyễn Văn Bình

Số: 06/2020/NQ-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 16 tháng 10 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 22/04/2020;
- Căn cứ Tờ trình số: 14/09/2020/TTr-Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch ngày 10/09/2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 07/2020/BB-HĐQT-NTW ngày 14/10/2020 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2020	KH 2020 ĐC
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	16.438.823	15.927.823
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	15.313.569	14.751.081
3	Tổng Doanh thu	1.000đ	172.747.000	163.405.000
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	14.604.000	12.049.000
5	Lợi nhuận sau thuế	"	12.893.000	10.594.000

+ Đính kèm bảng chi tiết doanh thu chi phí 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch điều chỉnh năm 2020.

Điều 2: Giao Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch chịu trách nhiệm tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công tác sản xuất kinh doanh năm 2020 theo các chỉ tiêu kế hoạch đã điều chỉnh.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tất cả các Phòng ban, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận :

- Như trên;
- Thành viên BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, TCHC.



Nguyễn Văn Lịch

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT DOANH THU CHI PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH NĂM 2020

TT	CÁC NỘI DUNG	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM		THỰC HIỆN 6 THÁNG		KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH		% KH ĐIỀU CHỈNH 2020 SO VỚI	
			2019	2020	NĂM 2020	THÁNG 6 NĂM 2020	NĂM 2020	NĂM 2020	2019	KẾ HOẠCH CŨ NĂM 2020
(a)		(c)	1	2	3	4			5=4/1	6=4/2
A	SẢN LƯỢNG									
1	Sản lượng sản xuất	m ³	15.885.590	16.438.823	7.930.634	15.927.823			100,3%	96,9%
a	Nước sản xuất Nhơn Trạch	m ³	3.001.958	3.481.323	1.619.070	3.481.323			116,0%	100,0%
	- Nước lọc	m ³	3.001.958	3.481.323	1.619.070	3.481.323			116,0%	100,0%
	+ Phân xưởng	m ³	-	-	-	-				
	+ Trạm đường 2	m ³	1.517.623	1.517.623	670.857	1.517.623			100,0%	100,0%
	+ Đại Phước	m ³	1.484.335	1.963.700	948.213	1.963.700			132,3%	100,0%
	- Nước thô	m ³	-	-	-	-				
b	Nước mua qua ĐH tổng Công ty Mẹ	m ³	8.701.136	9.125.000	4.421.602	8.942.500			102,8%	98,0%
c	Nước mua qua ĐH Hồ Cầu Mới	m ³	4.182.496	3.832.500	1.889.962	3.504.000			83,8%	91,4%
2	Sản lượng ghi thu	m ³	14.806.447	15.313.569	7.256.333	14.751.081			99,6%	96,3%
a	Nước ghi thu Nhơn Trạch	m ³	2.682.647	3.102.494	1.399.555	3.070.716			114,5%	99,0%
	- Nước lọc	m ³	2.682.647	3.102.494	1.399.555	3.070.716			114,5%	99,0%
	+ Phân xưởng	m ³	-	-	-	-				
	+ Trạm đường 2	m ³	1.416.964	1.423.530	613.723	1.411.389			99,6%	99,1%
	+ Đại Phước	m ³	1.265.683	1.678.964	785.832	1.659.327			131,1%	98,8%
	- Nước thô	m ³	-	-	-	-				
b	Nước mua qua ĐH tổng Công ty Mẹ	m ³	8.118.635	8.531.875	4.042.626	8.316.525			102,4%	97,5%
c	Nước mua qua ĐH Hồ Cầu Mới	m ³	4.005.165	3.679.200	1.814.152	3.363.840			84,0%	91,4%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	6,79	6,85	8,50	7,39			108,8%	107,9%
a	Nhơn Trạch	%	10,64	10,88	13,56	11,79			110,9%	108,4%



TT	CÁC NỘI DUNG	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN 6 THÁNG NĂM 2020	KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH NĂM 2020	% KH ĐIỀU CHỈNH 2020 SO VỚI	
							THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH CŨ NĂM 2020
(a)	(b)	(c)	1	2	3	4	5=4/1	6=4/2
	- Nước lọc	%	10,64	10,88	13,56	11,79	110,9%	108,4%
	+ <i>Phân xường</i>	%	-	-	-	-	-	-
	+ <i>Trạm đường 2</i>	%	6,63	6,20	8,52	7,00	105,5%	112,9%
	+ <i>Đại Phước</i>	%	14,73	14,50	17,12	15,50	105,2%	106,9%
	- Nước thô	%	-	-	-	-	-	-
b	Mua qua ĐH tổng Công ty Mẹ	%	6,69	6,50	8,57	7,00	104,6%	107,7%
c	Mua qua ĐH Hồ Cầu Mới	%	4,24	4,00	4,01	4,00	94,3%	100,0%
B	TỔNG DOANH THU	Tr.đồng	171.149	172.747	80.969	163.405	95,5%	94,6%
I	DT bán hàng & cung cấp DV	Tr.đồng	163.894	167.247	79.075	160.905	98,2%	96,2%
	Trong đó:	"						
	* <i>Doanh thu nước</i>	"	159.630	164.247	77.612	157.905	98,9%	96,1%
a	Nhơn Trạch	Tr.đồng	26.464	29.941	13.504	29.813	112,7%	99,6%
	- Nước lọc	"	26.464	29.941	13.504	29.813	112,7%	99,6%
	+ <i>Phân xường</i>	"	-	-	-	-	-	-
	+ <i>Trạm đường 2</i>	"	16.039	16.113	6.897	15.861	98,9%	98,4%
	+ <i>Đại Phước</i>	"	10.424	13.828	6.607	13.952	133,8%	100,9%
	- Nước thô	"	-	-	-	-	-	-
b	Mua qua ĐH tổng Công ty Mẹ	Tr.đồng	91.913	96.410	45.422	93.444	101,7%	96,9%
c	Mua qua ĐH Hồ Cầu Mới	Tr.đồng	41.253	37.896	18.686	34.648	84,0%	91,4%
	* <i>Doanh thu xây lắp</i>	Tr.đồng	4.264	3.000	1.462	3.000	70,4%	100,0%
2	DT hoạt động tài chính	"	3.533	2.500	1.715	2.500	70,8%	100,0%
3	Doanh thu khác	"	3.721	3.000	180		0,0%	0,0%
4	"						
C	CHI PHÍ TRỰC TIẾP	Tr.đồng	142.009	143.377	67.630	137.033	96,5%	95,6%
I	Giá vốn hàng bán	Tr.đồng	141.902	143.377	67.630	137.033	96,6%	95,6%
a	- HD sản xuất nước	"	138.713	140.933	66.714	134.953	97,3%	95,8%
	* <i>Chi phí mua nước sạch</i>	"	109.658	108.510	52.845	104.306	95,1%	96,1%

TT	CÁC NỘI DUNG	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN 6 THÁNG NĂM 2020	KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH NĂM 2020	% KH ĐIỀU CHỈNH 2020 SO VỚI	
							THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH CŨ NĂM 2020
(a)	(b)	(c)	1	2	3	4	5=4/1	6=4/2
	Mua nước sạch Dowaco	"			37.584	76.011		
	Mua nước sạch Cty Hồ cầu mới	"			15.261	28.295		
	* Chi phí sản xuất	"	29.055	32.424	13.869	30.647	105,5%	94,5%
	+ Chi phí nguyên vật liệu	"	2.851	3.306	1.165	2.504	87,8%	75,7%
	+ Chi phí nhân công	"	7.300	7.300	3.503	7.300	100,0%	100,0%
	+ Chi phí khấu hao tài sản cố định	"	10.890	12.524	5.332	12.524	115,0%	100,0%
	+ Chi phí vận chuyển mua ngoài và khác đang	"	8.014	9.294	3.869	8.320	103,8%	89,5%
	hiếm	"						
b	- HD xây lắp	"	3.189	2.443	916	2.080	65,2%	85,1%
	* Chi phí nguyên liệu, vật liệu	"	2.790	2.063	916	1.980	71,0%	96,0%
	* Chi phí nhân công	"	398	380	0	100	25,1%	26,3%
2	Chi phí khác	"	107		0			
D	CHI PHÍ QUẢN LÝ	Tr.đồng	8.932	9.027	4.646	8.814	98,7%	97,6%
1	Chi phí nhân công	"	6.673	6.673	3.217	6.273	94,0%	94,0%
2	Chi phí NVL	"	182	190	167	190	104,4%	100,0%
3	Chi phí khấu hao	"	1.279	1.291	612	1.291	101,0%	100,0%
4	Chi phí dịch vụ mua ngoài	"	456	476	201	476	104,4%	100,0%
5	Chi phí bằng tiền khác	"	342	397	449	584	170,6%	147,1%
E	CHI PHÍ BÁN HÀNG	Tr.đồng	5.430	5.739	2.453	5.508	101,4%	96,0%
1	Chi phí nhân công	"	3.003	3.003	1.392	3.003	100,0%	100,0%
2	Chi phí NVL	"	1.992	2.310	817	2.079	104,4%	90,0%
3	Chi phí khấu hao	"	136	136	68	136	100,0%	100,0%
4	Chi phí dịch vụ mua ngoài	"	176	171	99	171	97,0%	100,0%
5	Chi phí bằng tiền khác	"	124	120	78	120	97,0%	100,0%
F	TỔNG CHI PHÍ (C+D+E)	Tr.đồng	156.371	158.143	74.729	151.356	96,8%	95,7%
G	LỢI NHUẬN (trước thuế)	"	14.778	14.604	0	12.049	81,5%	82,5%
H	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đồng	12.603	12.893	5.430	10.594	84,1%	82,2%
I	TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC	%	15%	12%	15%	12%	80,0%	100,0%



TT	CÁC NỘI DUNG	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN 6 THÁNG NĂM 2020	KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH NĂM 2020	% KH ĐIỀU CHỈNH 2020 SO VỚI	
							THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH CŨ NĂM 2020
(a)	(b)	(c)	1	2	3	4	5=4/1	6=4/2
J	TỔNG QUỸ LƯƠNG	Tr.đồng	13.652	13.652	6.977	14.011	102,6%	102,6%
1	Quỹ lương người quản lý chuyên trách	"	1.680	1.680	813	1.680	100,0%	100,0%
2	Quỹ lương người lao động	"	11.972	12.331	6.164	12.331	103,0%	100,0%

Yêu cầu thực hiện ngày 10 tháng 09 năm 2020



PHÒNG KH-KT

Nguyễn Viết Hưng

PHÒNG TC-KT

Trần Văn Thùy

Nguyễn Ngô Dương Đại

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được thông qua tại Đại Hội đồng cổ đông ngày 26/04/2018;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ-NTW của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch ngày 22 tháng 04 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019.
2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm.
3. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019.
4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019. Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 theo đúng quy định của Pháp luật.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Đề nghị
I	Vốn Điều lệ	1.000đ	100.000.000
II	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	1.000đ	12.466.881
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5%:	1.000đ	623.344
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% Trong đó:	1.000đ	623.344
	- Quỹ khen thưởng 2%:	"	249.337
	- Quỹ Phúc lợi CBCNV 2%:	"	249.337



Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Đề nghị
	- Quỹ Phúc lợi cộng đồng 1% (*):	"	124.669
3	Thưởng Ban quản lý, điều hành công ty: (Theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH)	1.000đ	210.000
III	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 còn lại:	1.000đ	11.010.193
IV	LN còn lại chưa phân phối các năm trước:	1.000đ	34.724.790
4	Chi trả cổ tức bằng tiền 15%VĐL	1.000đ	15.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	1.000đ	30.734.983

6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

STT	CHỈ TIÊU	DVT	KH 2020
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	16.438.823
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	15.313.569
3	Tổng Doanh thu	1.000đ	172.747.000
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	14.604.000
5	Lợi nhuận sau thuế	"	12.893.000
a	Trích quỹ đầu tư phát triển 5%:	1.000đ	644.650
b	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% Trong đó:	1.000đ	644.650
	- Quỹ khen thưởng 2%:	"	257.860
	- Quỹ Phúc lợi CBCNV 2%:	"	257.860
	- Quỹ Phúc lợi cộng đồng 1% (*):	"	128.930
c	Quỹ thưởng người quản lý: (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	1.000đ	210.000
	Lợi nhuận sau thuế còn lại:	1.000đ	11.393.700
5.1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	"	30.734.983
5.2	Chi trả cổ tức bằng tiền 15%VĐL	"	15.000.000
5.3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	"	27.128.683
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	12,89%
7	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	4.551.356
8	Tỷ lệ thất thoát	%	6,85

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp. cụ thể như sau:

- Xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

7. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ về mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị Ban Kiểm soát năm 2020.

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức tiền lương, thù lao (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	1	9.000.000	12	108.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	7.000.000	12	336.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	12	120.000.000
	Tổng cộng				564.000.000

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát.

STT	Chức vụ	Tiền lương (dự kiến)	
		Mức tối đa 1 tháng (đồng/tháng)	Thực hiện chi 80%/tháng (đồng/tháng)
1	Trưởng Ban kiểm soát	28.000.000	22.000.0000



8. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C

9. Thông qua việc thay đổi, bổ sung một số ngành nghề trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đồng thời ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc thay đổi, bổ sung ngành nghề trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan có thẩm quyền.

10. Thông qua việc thay đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
11. Thông qua việc thay đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, đồng thời ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc thay đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.
12. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023.
13. Kết quả bầu cử Bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử gồm :

1/ Ông: Nguyễn Văn Lịch.

14. Hội đồng quản trị đã họp để bầu các chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

- Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất bầu Ông Nguyễn Văn Lịch - sinh năm 1971 - thành viên Hội đồng quản trị Công ty giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2018-2023 kể từ ngày 22/4/2020.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng theo nội dung Nghị quyết này.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 22/04/2020.

Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- SGDCK Hà Nội;
- CTCP CN Đồng Nai;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.HĐQT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020
CHỦ TỌA**



Nguyễn Văn Bình